



**Australian Government**  
**Department of Home Affairs**

## **Hướng dẫn nộp hồ sơ xin thị thực đi du học Úc cho Việt Nam Diện thị thực 500**

### **CHÚ Ý QUAN TRỌNG:**

- Hồ sơ xin thị thực của mọi học viên (diện thị thực 500) đều **phải** được nộp trực tuyến.
- Vui lòng nộp hồ sơ xin thị thực ít nhất hai (2) tháng trước ngày khóa học của quý vị bắt đầu. Điều quan trọng là quý vị phải nộp hồ sơ hoàn chỉnh với tất cả các tài liệu được yêu cầu, nếu không hồ sơ của quý vị có thể sẽ bị từ chối hoặc quyết định về thị thực của quý vị có thể bị trì hoãn. Việc nộp hồ sơ sớm trên bốn (4) tháng so với ngày bắt đầu khóa học cũng không được khuyến khích.
- Tất cả những tài liệu không phải Tiếng Anh được tải lên cùng với hồ sơ của quý vị phải có bản dịch Tiếng Anh được chứng nhận, trừ khi có quy định khác. Vui lòng scan và tải lên các tài liệu gốc với **nguyên trạng màu sắc**.
- Nếu quý vị đang nộp hồ sơ xin thị thực của mình tại Việt Nam, bất kể quốc tịch, quý vị sẽ được yêu cầu cung cấp định danh cá nhân của quý vị (dữ liệu sinh trắc học). Tại Việt Nam, việc thu thập dữ liệu sinh trắc học được tiến hành tại các Trung tâm Tiếp nhận Hồ sơ xin Thị thực Úc ở thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng hoặc Hà Nội. Để biết thêm thông tin về dữ liệu sinh trắc học, xin vui lòng xem tại [liên kết này](#).
- Vui lòng hoàn thành thủ tục kiểm tra sức khỏe của quý vị **trước** khi nộp hồ sơ xin thị thực. Điều này sẽ đảm bảo rằng hồ sơ của quý vị được xử lý không chậm trễ. Xem bên dưới để biết thêm thông tin.

### **NHỮNG YÊU CẦU VỀ SỨC KHỎE CỦA ÚC**

Quý vị sẽ cần phải đáp ứng yêu cầu sức khỏe của Úc để được cấp thị thực học viên. Vui lòng hoàn thành kiểm tra sức khỏe của quý vị **trước** khi quý vị nộp hồ sơ xin thị thực này.

Từ ImmiAccount của quý vị, tạo ID Cổng đánh giá sức khỏe (HAP) của riêng quý vị và thư yêu cầu y tế rồi sau đó mang thư này đến một phòng khám y tế để hoàn thành đánh giá sức khỏe của quý vị.

Tạo ID Cổng thông tin đánh giá sức khỏe (HAP) của riêng quý vị: <https://immi.homeaffairs.gov.au/help-support/applying-online-or-on-paper/online>

Khi quý vị đã tạo ID HAP của riêng mình, vui lòng bao gồm cả thông tin này trong hồ sơ của quý vị.

### **NƠI NỘP HỒ SƠ:**

**Nộp trực tuyến bằng ImmiAccount** - <https://immi.homeaffairs.gov.au/help-support/applying-online-or-on-paper/online>. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem: [Đăng kí thi thực trực tuyến](#)

Khi đơn đăng ký trực tuyến hoàn tất và tất cả tài liệu hỗ trợ đã được đính kèm, **vui lòng không** gửi bản sao chép cứng của tài liệu, tài liệu email hoặc liên hệ văn phòng xử lý tại Việt Nam để hỏi về việc các tài liệu đã được nhận hay chưa. Điều này làm mất thời gian xử lý và có thể gây ra sự chậm trễ cho kết quả của hồ sơ xin thị thực của quý vị.

## Danh sách kiểm tra từng bước – Diện thị thực 500

**Bước 1:** Tạo hoặc đăng nhập vào ImmiAccount của quý vị để bắt đầu tạo hồ sơ:

[http://www.homeaffairs.gov.au/Trav/Thi\\_thuc/Immi](http://www.homeaffairs.gov.au/Trav/Thi_thuc/Immi)

**Bước 2:** Hoàn thành kiểm tra sức khỏe của quý vị trước khi nộp hồ sơ và cung cấp ID HAP của quý vị dưới đây.

**ID HAP:** \_\_\_\_\_

**Bước 3:** Tìm hiểu những yêu cầu về trình độ Tiếng Anh và bằng chứng tài liệu tài chính quý vị cần đưa vào hồ sơ thị thực học viên bằng cách lựa chọn Nhà cung cấp Giáo dục và Quốc gia Hộ chiếu, sử dụng Công cụ Kiểm tra danh sách trực tuyến tại: [https://immi.homeaffairs.gov.au/thi\\_thuc/web-evidenterator-tool](https://immi.homeaffairs.gov.au/thi_thuc/web-evidenterator-tool)

**Bước 4:** Đảm bảo rằng quý vị đã hoàn thành tất cả các câu hỏi có liên quan trong mẫu hồ sơ xin thị thực trực tuyến và đính kèm tất cả các tài liệu hỗ trợ có liên quan như được liệt kê dưới đây. **Lưu ý:** điều quan trọng là các hồ sơ đều bao gồm tất cả thông tin được yêu cầu tại thời điểm đem nộp. Các hồ sơ không đầy đủ hoặc thiếu tài liệu đính kèm có khả năng bị từ chối.

### Các tài liệu yêu cầu đối với các Hồ sơ xin thị thực du học

Nếu quý vị đang sử dụng Đại diện Di trú hoặc một Người nhận ủy quyền:

- Mẫu 956: [Tư vấn bởi Đại diện di trú/người được miễn hỗ trợ nhập cư](#)
- Mẫu 956A: [Bổ nhiệm hoặc thu hồi Người nhận được ủy quyền](#)

### [Chi tiết về Mẫu đơn nhân thân](#)

Sơ yếu lý lịch được chứng nhận bởi chính quyền địa phương

Giấy tờ tùy thân, bao gồm:

- Giấy khai sinh;
- Trang nhận dạng hộ chiếu và mỗi trang có nhãn thị thực và tem nhập cư cho bất kỳ quốc gia nào;
- Chứng minh nhân dân; và
- Tất cả các trang của Sổ đăng ký hộ khẩu

**Lưu ý:** *không cần bản dịch tiếng Anh.*

Giấy chứng nhận ghi danh hợp lệ (CoE) cho tất cả các khóa học dự định tại Úc. Quý vị phải nhập số CoE vào mẫu đơn xin việc có hiệu lực

Bảo hiểm sức khỏe du học hợp lệ (OSHC) cho quý vị và bất kỳ thành viên gia đình phụ thuộc nào có trong đơn xin thời hạn đề xuất của thị thực sinh viên.

Xem: <http://www.homeaffairs.gov.au/Trav/Stud/More/health-Insurance-for-Students>

Một **bản tường trình cá nhân** bằng Tiếng Anh làm rõ các yêu cầu về Người nhập cảnh đúng mục đích quy định (GTE) bao gồm:

- Hoàn cảnh của quý vị tại Việt Nam;
- Hoàn cảnh tiềm năng của quý vị tại Úc;
- Giá trị của khóa học đối với tương lai của quý vị; và
- Hồ sơ xin thị thực trước đây của quý vị để đi Úc hoặc các quốc gia khác, bao gồm mọi trường hợp từ chối hoặc hủy

**Bảng chứng hỗ trợ** cho thông tin được cung cấp trong GTE. Vui lòng xem [trang web](#) dành cho loại bằng chứng mà quý vị có thể cung cấp để hỗ trợ cho những khẳng định của mình.

### Người xin thị thực du học dưới 18 tuổi

Nếu quý vị dưới 18 tuổi và có ý định di chuyển sang Úc mà không có sự giám sát của một hay cả hai bố/mẹ hay người có quyền giám hộ hợp pháp của quý vị đi cùng, vui lòng cung cấp các thông tin sau:

Sự chấp thuận từ phía phụ huynh

- Thư chấp thuận được ký bởi bố/mẹ hoặc người có quyền giám hộ hợp pháp không đi kèm, thể hiện sự đồng ý với việc cấp thị thực, và chữ ký nhận được **chứng nhận** của chính quyền địa phương. Bức thư này phải ghi rõ tên của học viên, tên của phụ huynh/người có quyền giám hộ và sự chấp thuận cho học viên đi đến Úc. Vui lòng sử dụng mẫu có sẵn [ở đây](#), **hoặc**
- Lệnh từ tòa án Úc hoặc Việt Nam cho phép việc di chuyển của học viên, **và**
- Bảng chứng nhận dạng (Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu) của vị phụ huynh trong thư chấp thuận.

**Lưu ý:** Không cần bản dịch Tiếng Anh.

**Nếu các thỏa thuận phúc lợi được cung cấp bởi nhà cung cấp giáo dục của quý vị**, Xác nhận Chỗ ở thích hợp và Sắp xếp về Phúc lợi (CAAW) phải được liên kết với CoE của quý vị.

**Lưu ý:** Những sinh viên đăng kí một gói các khóa học với các nhà cung cấp giáo dục khác nhau sẽ phải nộp CAAW riêng từ mỗi nhà cung cấp và phải đảm bảo rằng các thỏa thuận phúc lợi liên tục diễn ra giữa các khóa học.

**Nếu quý vị có ý định sống chung với bất kỳ người thân nào tại Úc, bao gồm cả cha mẹ, quý vị phải cung cấp:**

- [Mẫu 157N](#) với thông tin chi tiết về người có quyền giám hộ được chỉ định của quý vị để đơn trở nên có hiệu lực;
- Bảng chứng về mối quan hệ giữa quý vị và người có quyền giám hộ được chỉ định của quý vị;
- Bảng chứng rằng người có quyền giám hộ được chỉ định của quý vị đã ít nhất 21 tuổi;
- Bảng chứng rằng người có quyền giám hộ được chỉ định của quý vị có quyền ở lại Úc trong thời gian quý vị ở lại, hoặc cho đến khi quý vị tròn 18 tuổi, tính theo khẳng định thời gian ngắn hơn; và
- Giấy chứng nhận của cảnh sát từ mỗi quốc gia nơi người có quyền giám hộ được chỉ định của quý vị (kể từ khi tròn 16 tuổi) đã cư trú tổng cộng 12 tháng trở lên trong 10 năm qua.

**Lưu ý:** Nếu cần phải có bản Kiểm tra của Cảnh sát Quốc gia Úc (NPC) từ Cảnh sát Liên bang Úc (AFP), thì chỉ có bản NPC "Công bố đầy đủ" là được chấp nhận. Khi hoàn thành mẫu đơn NPC của Úc, Mã 33 phải được sử dụng tại Câu hỏi 1.

Đối với Việt Nam - Giấy chứng nhận lý lịch số 2 do Sở tư pháp địa phương cấp là tài liệu bắt buộc. Xem: [http://www.homeaffairs.gov.au/Trav/Thi\\_thuc/Char](http://www.homeaffairs.gov.au/Trav/Thi_thuc/Char);

**hoặc**

**Nếu quý vị đi cùng với người có quyền giám hộ của quý vị từ Việt Nam**, vui lòng tham khảo danh sách kiểm tra đơn xin thị thực cho Diện thị thực 590 (Người có quyền giám hộ học viên).

<b>Thành viên gia đình bao gồm trong hồ sơ xin thị thực của quý vị</b>
Bằng chứng về mối quan hệ của họ với quý vị, ví dụ như Giấy khai sinh và/hoặc Giấy chứng nhận kết hôn ( <i>không cần bản dịch Tiếng Anh</i> )
Sơ yếu lý lịch được chính quyền địa phương chứng nhận cho bất kỳ ứng viên nào trên 18 tuổi
Nếu thành viên gia đình đi kèm là con quý vị đang trong độ tuổi đi học, bằng chứng là đăng ký vào một trường học ở Úc, bao gồm cả khoản tiền thanh toán
Nếu thành viên gia đình đi cùng là con quý vị dưới 18 tuổi, và phụ huynh hoặc người có quyền giám hộ hợp pháp khác của chúng không đi đến Úc cùng quý vị, vui lòng cung cấp các thông tin sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thư chấp thuận được ký bởi bất kỳ phụ huynh không đi cùng hoặc người có quyền giám hộ hợp pháp nào, thể hiện sự đồng ý cấp thị thực với <b>chứng nhận</b> của chính quyền địa phương. Thư này phải ghi rõ tên của học viên, tên của phụ huynh/người có quyền giám hộ đồng ý và sự chấp thuận cho đưa trẻ đi đến Úc. Vui lòng sử dụng mẫu có sẵn ở <b>đây</b>, <b>hoặc</b></li> <li>- Lệnh của tòa án từ Úc hoặc Việt Nam cho phép sự di chuyển của học viên, <b>và</b></li> <li>- Bằng chứng nhận dạng (Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu) của vị phụ huynh trong thư chấp thuận</li> </ul>
<b>Yêu cầu bằng chứng tài chính (nếu có)</b>
Bằng chứng về đủ tiền và quyền truy cập vào các quỹ theo <a href="#">trang web</a> của bộ phận trong Bước 2 - <b>Thu thập tài liệu của quý vị</b> , nhấp vào <b>Hiển thị các bước</b> và kiểm tra <b>Bằng chứng quý vị có đủ tiền cho việc sinh sống và học tập của mình</b> .
<b>Yêu cầu về tiếng Anh (nếu có)</b>
Bằng chứng về trình độ tiếng Anh theo <a href="#">trang web</a> trong Bước 2 - <b>Thu thập tài liệu của quý vị</b> , nhấp vào <b>Hiển thị các bước</b> và kiểm tra các <b>yêu cầu tiếng Anh của Thị thực học viên</b> .

### **Bước 5: Thu thập dữ liệu sinh trắc học**

Quý vị sẽ cần gọi điện thoại hoặc gửi email cho Trung tâm Đăng kí Thị thực Úc - VFS trong khu vực của quý vị để **đặt lịch hẹn** trước khi quý vị kết nạp dữ liệu sinh trắc học.

Đối với việc thu thập dữ liệu sinh trắc học của quý vị, trước tiên quý vị cần hồ sơ xin thị thực trực tuyến qua [ImmiAccount](#). Sau đó, thư yêu cầu từ Abiometrics có chứa số Mã số Thị thực (VLN) sẽ được gửi cho quý vị. Quý vị sẽ cần mang theo lá thư này nếu không VFS có thể từ chối thực hiện bộ sưu tập dữ liệu sinh trắc học cho quý vị vì thiếu mã VLN có trong thư.

## Việt Nam – VFS Toàn cầu

Đối với các địa điểm văn phòng VFS tại Việt Nam và để sắp xếp một cuộc hẹn, vui lòng xem: [VFS Vietnam](#)

**Tổng đài:**

1900565639 (trong phạm vi Việt Nam)

84-28-35212000 (ngoài Việt Nam)

**Email:**

[info.auvi@vfshelpline.com](mailto:info.auvi@vfshelpline.com)

**Website:**

[www.vfsglobal.com/australia/vietnam](http://www.vfsglobal.com/australia/vietnam)

**Giờ hoạt động:**

Bộ dữ liệu sinh trắc học: Thứ Hai đến Thứ Sáu, 8:30 sáng - 3:00 chiều (hoặc được VFS khuyến khác)

Bộ tài liệu: Thứ Hai đến Thứ Sáu, 8:30 sáng - 5:00 chiều

**Để biết thêm thông tin, xin vui lòng tham khảo trên trang web của chúng tôi:**

Việt Nam: [www.hcmc.vietnam.embassy.gov.au/hchi/thi\\_thucs\\_and\\_migration.html](http://www.hcmc.vietnam.embassy.gov.au/hchi/thi_thucs_and_migration.html)

Sở Nội vụ: [https://immi.homeaffairs.gov.au/thi\\_thucs/getting-a-thi\\_thucs/thi\\_thucs-listing/student-500](https://immi.homeaffairs.gov.au/thi_thucs/getting-a-thi_thucs/thi_thucs-listing/student-500)